

DANH SÁCH KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ 2 - KHỐI 6
NĂM HỌC 2021 - 2022

PHÒNG: 1

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	001	Phạm Chí	An	22/12/2010	6/4	
2	002	Nguyễn Hoàng Hoài	An	18/11/2010	6/1	
3	003	Nguyễn Vũ Hoàng	An	15/06/2010	6/6	
4	004	Phạm Đình Ngọc	An	28/12/2010	6/6	
5	005	Phan Thái	An	09/09/2010	6/5	
6	006	Hồ Phúc Thiên	An	17/02/2010	6/3	
7	007	Nguyễn Xuân Thuý	An	11/06/2010	6/3	
8	008	Nguyễn Phan Thùy	An	01/10/2010	6/2	
9	009	Phạm Trần Thúy	An	11/10/2010	6/3	
10	010	Trần Nguyễn Diệu	Anh	09/02/2010	6/6	
11	011	Nguyễn Hoàng Gia	Anh	13/11/2010	6/4	
12	012	Lại Hà	Anh	24/11/2010	6/1	
13	013	Lê Hà	Anh	10/03/2010	6/4	
14	014	Lê Hoàng	Anh	26/02/2009	6/1	
15	015	Lê Ngọc Lan	Anh	09/12/2010	6/2	
16	016	Nguyễn Hoàng Minh	Anh	20/04/2010	6/2	
17	017	Ngô Thị Minh	Anh	23/11/2010	6/1	
18	018	Trương Minh	Anh	17/03/2010	6/4	
19	019	Trương Ngọc	Anh	17/03/2010	6/4	
20	020	Nguyễn Quang	Anh	14/02/2010	6/5	
21	021	Phạm Nguyễn Quỳnh	Anh	10/05/2010	6/3	
22	022	Đỗ Tâm	Anh	20/07/2010	6/2	
23	023	Nguyễn Hoàng	Ân	30/05/2010	6/3	
24	024	Phạm Thiên	Ân	18/09/2010	6/3	
25	025	Hoàng Gia	Bảo	06/05/2010	6/4	
26	026	Phạm Quốc	Bảo	10/12/2010	6/4	
27	027	Vũ Văn Trọng	Bằng	23/03/2010	6/1	
28	028	Nguyễn Văn Nguyên	Bình	12/11/2010	6/6	

Danh sách này có 28 học sinh

**DANH SÁCH KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ 2 - KHỐI 6
NĂM HỌC 2021 - 2022**

PHÒNG: 2

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	029	Hoàng Bảo	Châu	23/04/2010	6/2	
2	030	Nguyễn Ngọc Bảo	Châu	20/09/2010	6/5	
3	031	Trần Ngọc Bảo	Châu	17/10/2010	6/5	
4	032	Lương Chính	Danh	29/09/2010	6/5	
5	033	Đỗ Lâm Thảo	Di	13/02/2010	6/2	
6	034	Ngô Khả	Doanh	11/06/2010	6/4	
7	035	Nguyễn Quốc	Dũng	20/10/2010	6/2	
8	036	Nguyễn Quốc	Duy	08/01/2010	6/2	
9	037	Nguyễn Võ Mỹ	Duyên	26/05/2010	6/3	
10	038	Hà Ngọc Ánh	Dương	07/09/2010	6/1	
11	039	Nguyễn Phước	Đạt	30/07/2009	6/1	
12	040	Nguyễn Thái Vĩnh	Đình	19/11/2010	6/1	
13	041	Trương Hồng	Đoan	25/03/2010	6/6	
14	042	Vũ Hương	Giang	24/12/2010	6/4	
15	043	Mai Phúc Quỳnh	Giang	27/05/2010	6/2	
16	044	Chu Hồng	Hà	24/05/2010	6/1	
17	045	Lê Thanh	Hà	10/10/2010	6/6	
18	046	Lê Trần Kim	Hải	02/02/2010	6/1	
19	047	Lê Thanh	Hải	10/10/2010	6/6	
20	048	Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	10/11/2010	6/1	
21	049	Đào Gia	Hân	27/04/2010	6/4	
22	050	Vô Gia	Hân	29/06/2010	6/1	
23	051	Nguyễn Ngọc Minh	Hân	22/11/2010	6/3	
24	052	Lê Ngọc	Hân	30/09/2010	6/2	
25	053	Bùi Ngọc	Hiền	11/08/2010	6/6	
26	054	Bùi Minh	Hiếu	11/02/2010	6/5	
27	055	Trần Trung	Hiếu	09/09/2010	6/5	
28	056	Vương Cao Khánh	Hòa	04/11/2010	6/4	

Danh sách này có 28 học sinh

**DANH SÁCH KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ 2 - KHỐI 6
NĂM HỌC 2021 - 2022**

PHÒNG: 3

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	057	Nguyễn Quốc	Hòa	03/09/2010	6/5	
2	058	Lê Nguyễn Bảo	Hoàng	10/01/2010	6/4	
3	059	Hà Huy	Hoàng	25/05/2010	6/6	
4	060	Lê Huy	Hoàng	16/03/2010	6/4	
5	061	Nguyễn Bách	Hợp	16/03/2010	6/6	
6	062	Nguyễn Hoàng Anh	Huy	07/03/2010	6/1	
7	063	Nguyễn Đăng	Huy	23/02/2010	6/5	
8	064	Đặng Vũ Gia	Huy	06/01/2010	6/3	
9	065	Phạm Huỳnh Hoàng	Huy	04/04/2010	6/6	
10	066	Lê Tấn	Huy	28/10/2010	6/2	
11	067	Chung Thanh	Huy	26/10/2010	6/1	
12	068	Nguyễn Đăng Tường	Huy	20/04/2010	6/3	
13	069	Phan Vĩnh	Huy	25/04/2010	6/4	
14	070	Vũ Ngọc Hải	Huyền	06/10/2010	6/3	
15	071	Nguyễn Khang	Hy	30/11/2010	6/3	
16	072	Nguyễn	Khải	15/05/2010	6/2	
17	073	Trần Ngọc Bảo	Khang	22/07/2010	6/2	
18	074	Phạm Huỳnh Tuấn	Khang	02/08/2010	6/6	
19	075	Nguyễn Đăng	Khôi	23/09/2010	6/1	
20	076	Lê Yến Mai	Khôi	30/03/2010	6/3	
21	077	Huỳnh Ngọc Minh	Khuê	08/11/2010	6/5	
22	078	Trần Ngọc Minh	Khuê	12/01/2010	6/3	
23	079	Nguyễn Minh	Khương	09/05/2010	6/1	
24	080	Nguyễn Trí	Kiên	09/06/2010	6/6	
25	081	Lê Trung	Kiên	28/06/2010	6/4	
26	082	Mã Tuấn	Kiệt	16/10/2010	6/4	
27	083	Đoàn Ngọc Thiên	Kim	07/04/2010	6/3	
28	084	Hoàng Ngọc Thiên	Kim	19/09/2010	6/3	

Danh sách này có 28 học sinh

**DANH SÁCH KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ 2 - KHỐI 6
NĂM HỌC 2021 - 2022**

PHÒNG: 4

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	085	Ngô Dương Thiên	Lam	02/01/2010	6/1	
2	086	Phạm Nhã Thiên	Lam	14/04/2010	6/2	
3	087	Nguyễn Ngọc Ý	Lam	08/08/2010	6/4	
4	088	Phạm Nguyên	Lâm	13/03/2010	6/5	
5	089	Phan Hồ Thoại	Lâm	13/11/2010	6/4	
6	090	Nguyễn Hằng	Lê	05/08/2010	6/2	
7	091	Lê Trần Gia	Linh	08/02/2010	6/4	
8	092	Nguyễn Thị Mai	Linh	22/10/2010	6/6	
9	093	Hoàng Thùy Phương	Linh	08/10/2010	6/2	
10	094	Nguyễn Thái Thùy	Linh	09/06/2010	6/6	
11	095	Lâm Hoàng Yến	Linh	24/07/2010	6/1	
12	096	Vũ Hoàng Hải	Long	29/03/2010	6/3	
13	097	Lê Tôn Thiên	Long	16/11/2010	6/5	
14	098	Đào Văn	Long	11/02/2010	6/4	
15	099	Đỗ Hoàng Gia	Lợi	23/02/2010	6/4	
16	100	Viên Phạm Minh	Luân	20/09/2010	6/3	
17	101	Nguyễn Tiến	Mạnh	11/01/2010	6/6	
18	102	Trần Ngọc Gia	Mẫn	26/11/2010	6/1	
19	103	Nguyễn Đình Hoàng	Minh	25/01/2010	6/3	
20	104	Mai Khôi	Minh	06/01/2010	6/4	
21	105	Đinh Ngọc	Minh	18/08/2010	6/6	
22	106	Lê Quang	Minh	19/06/2010	6/2	
23	107	Trần Diễm	My	03/10/2010	6/1	
24	108	Vũ Ngọc Hà	My	24/10/2010	6/3	
25	109	Trần Hữu Bảo	Nam	14/10/2009	6/2	
26	110	Phạm Trần Khánh	Ngân	07/12/2010	6/2	
27	111	Trần Minh	Ngân	17/08/2010	6/5	
28	112	Nguyễn Mai Thanh	Ngân	19/04/2009	6/6	

Danh sách này có 28 học sinh

**DANH SÁCH KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ 2 - KHỐI 6
NĂM HỌC 2021 - 2022**

PHÒNG: 5

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	113	Đường Hạc Đông	Nghi	27/08/2010	6/5	
2	114	Đặng Nguyễn Hân	Nghi	27/09/2010	6/5	
3	115	Đặng Huỳnh Phương	Nghi	24/11/2010	6/6	
4	116	Đặng Nguyễn Phương	Nghi	09/04/2010	6/6	
5	117	Trương Phương	Nghi	20/05/2010	6/3	
6	118	Phạm Hà Xuân	Nghi	25/01/2010	6/6	
7	119	Châu Bảo	Ngọc	20/07/2010	6/5	
8	120	Nguyễn Hồ Bảo	Ngọc	24/05/2010	6/3	
9	121	Huỳnh Bảo	Ngọc	03/03/2009	6/2	
10	122	Nguyễn Trần Hồng	Ngọc	15/05/2010	6/5	
11	123	Trần Hoàng Khánh	Ngọc	16/05/2010	6/2	
12	124	Lê Vũ Minh	Ngọc	30/12/2010	6/2	
13	125	Châu Thanh	Ngọc	12/05/2010	6/2	
14	126	Nguyễn Phạm Tuyết	Ngọc	17/12/2010	6/2	
15	127	Nguyễn Minh Cát	Nguyên	06/01/2010	6/1	
16	128	Trần Hoàng	Nguyên	09/06/2010	6/5	
17	129	Nguyễn Khánh	Nguyên	25/03/2010	6/2	
18	130	Hà Kim	Nguyên	25/03/2010	6/2	
19	131	Lê Trần Thảo	Nguyên	12/02/2010	6/4	
20	132	Văn Ngọc Cát Tường	Nguyên	02/06/2010	6/2	
21	133	Lê Ngọc Yến	Nguyên	10/05/2010	6/1	
22	134	Đoàn Nguyễn Thiện	Nhân	04/11/2010	6/2	
23	135	Nguyễn Trung	Nhân	22/03/2010	6/6	
24	136	Trần Nguyễn Bảo	Nhi	06/06/2010	6/1	
25	137	Nguyễn Phan Bảo	Nhi	08/06/2010	6/4	
26	138	Vũ Phụng	Nhi	12/09/2010	6/4	
27	139	Ngô Thiên	Nhi	27/04/2010	6/1	
28	140	Bùi Tuyết	Nhi	27/06/2010	6/2	

Danh sách này có 28 học sinh

DANH SÁCH KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ 2 - KHỐI 6
NĂM HỌC 2021 - 2022

PHÒNG: 6

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	141	Lê Chu Yến	Nhi	23/02/2010	6/4	
2	142	Hồ Thị Cẩm	Nhung	27/09/2010	6/6	
3	143	Nguyễn Quỳnh	Như	06/02/2010	6/5	
4	144	Phí Nguyễn Quỳnh	Như	16/12/2010	6/3	
5	145	Đoàn Nguyễn Tố	Như	08/01/2010	6/5	
6	146	Nguyễn Lê Gia	Phát	28/09/2010	6/3	
7	147	Phùng Tuấn	Phong	10/02/2010	6/2	
8	148	Trần Hoàng	Phúc	03/02/2010	6/2	
9	149	Trương Hoàng	Phúc	18/02/2010	6/2	
10	150	Nguyễn Hồng	Phúc	22/10/2010	6/2	
11	151	Phạm Hồng	Phúc	02/05/2010	6/6	
12	152	Lê Hồ Thiện	Phúc	20/05/2010	6/1	
13	153	Vô Thiện	Phước	30/09/2010	6/3	
14	154	Nguyễn Vũ Lan	Phương	16/11/2010	6/1	
15	155	Đinh Thúy	Phương	01/12/2010	6/6	
16	156	Trần Nguyễn	Quang	05/12/2010	6/6	
17	157	Nguyễn Mai Anh	Quân	28/02/2010	6/4	
18	158	Phạm Vũ Như	Quỳnh	17/12/2010	6/1	
19	159	Vô Phương	Quỳnh	11/02/2010	6/3	
20	160	Phạm Tấn	Sang	28/05/2010	6/2	
21	161	Nguyễn Ngọc	Sơn	02/04/2010	6/6	
22	162	Vũ Minh	Tài	21/06/2010	6/4	
23	163	Nguyễn Phúc Minh	Tâm	20/08/2010	6/6	
24	164	Nguyễn Việt	Tân	26/06/2010	6/1	
25	165	Lý Anh	Thái	07/10/2010	6/5	
26	166	Quan Vĩnh	Thành	29/07/2010	6/6	
27	167	Nguyễn Vũ Dạ	Thảo	08/11/2010	6/2	
28	168	Đặng Thạch	Thảo	20/06/2010	6/1	

Danh sách này có 28 học sinh

**DANH SÁCH KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ 2 - KHỐI 6
NĂM HỌC 2021 - 2022**

PHÒNG: 7

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	169	Trần Thanh	Thảo	22/12/2010	6/1	
2	170	Nguyễn Thị Thu	Thảo	12/01/2009	6/6	
3	171	Viên Hữu	Thắng	09/11/2010	6/2	
4	172	Trần Văn	Thiên	10/08/2010	6/6	
5	173	Phạm Huỳnh Đức	Thiện	31/01/2010	6/5	
6	174	Lê Minh	Thiện	26/07/2010	6/6	
7	175	Nguyễn Duy	Thịnh	24/04/2010	6/3	
8	176	Ngô Đức	Thịnh	01/03/2010	6/1	
9	177	Lê Nguyễn Hoàng	Thịnh	09/10/2010	6/6	
10	178	Trương Vĩnh	Thịnh	17/02/2010	6/3	
11	179	Nguyễn Bá Minh	Thông	17/09/2010	6/5	
12	180	Ngô Ánh	Thu	19/08/2010	6/6	
13	181	Trần Thị Hiền	Thục	19/02/2010	6/2	
14	182	Lê Nguyễn Ngọc	Thủy	25/05/2010	6/6	
15	183	Trần Lê Phương	Thùy	04/07/2010	6/6	
16	184	Trương Bích	Thùy	21/03/2010	6/5	
17	185	Bùi Thanh	Thùy	09/04/2010	6/2	
18	186	Huỳnh Ngọc Anh	Thư	13/03/2010	6/1	
19	187	Nguyễn Ngô Anh	Thư	08/08/2010	6/6	
20	188	Nguyễn Lê Minh	Thư	09/11/2010	6/2	
21	189	Phạm Thị Thanh	Thư	28/09/2010	6/4	
22	190	Phạm Nguyễn Anh	Thy	22/06/2010	6/5	
23	191	Phạm Võ Hoàng	Thy	04/02/2010	6/2	
24	192	Nguyễn Hoàng Kim	Thy	29/06/2010	6/4	
25	193	Đường Ngọc	Thy	06/01/2010	6/3	
26	194	Huỳnh Mỹ	Tiên	22/04/2010	6/4	
27	195	Nguyễn Nhật	Tiến	03/11/2010	6/5	
28	196	Đỗ Xuân	Tiến	07/10/2010	6/3	

Danh sách này có 28 học sinh

**DANH SÁCH KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ 2 - KHỐI 6
NĂM HỌC 2021 - 2022**

PHÒNG: 8

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	197	Lê Đăng Thùy	Trang	24/12/2010	6/3	
2	198	Nguyễn Lê Bảo	Trân	01/11/2010	6/6	
3	199	Nguyễn Ngọc Bảo	Trân	10/11/2010	6/4	
4	200	Đoàn Lê Phương	Trân	09/09/2010	6/1	
5	201	Hà Ngọc Diễm	Trinh	31/05/2010	6/2	
6	202	Nguyễn Bùi Thanh	Trúc	17/06/2010	6/1	
7	203	Huỳnh Thị Thanh	Trúc	05/10/2010	6/2	
8	204	Phạm Nhật	Trường	26/05/2010	6/2	
9	205	Nguyễn Anh	Tú	13/01/2010	6/3	
10	206	Bùi Thiên	Tú	20/04/2010	6/2	
11	207	Lê Minh	Tuấn	05/09/2010	6/1	
12	208	Nguyễn Thanh	Tuấn	01/11/2010	6/1	
13	209	Cao Minh Thiện	Tuệ	19/07/2010	6/5	
14	210	Nguyễn Ngọc Cát	Tường	08/10/2010	6/1	
15	211	Trần Thiên	Tường	30/11/2010	6/3	
16	212	Hứa Mỹ	Văn	12/02/2010	6/1	
17	213	Nguyễn Thanh	Vân	08/08/2010	6/6	
18	214	Trần Bảo	Vy	10/07/2010	6/4	
19	215	Bùi Hà	Vy	21/07/2010	6/3	
20	216	Võ Kim	Vy	07/07/2010	6/6	
21	217	Hoàng Lê	Vy	26/01/2010	6/5	
22	218	Nguyễn Huỳnh Phương	Vy	31/08/2010	6/5	
23	219	Trần Huỳnh Phương	Vy	06/01/2010	6/4	
24	220	Phan Nguyễn Phương	Vy	03/03/2010	6/1	
25	221	Đinh Thanh Lộc	Xuân	20/03/2010	6/5	
26	222	Bùi Ngọc Bảo	Yến	25/02/2010	6/5	
27	223	Đỗ Hoàng	Yến	08/01/2010	6/4	
28	224	Dương Thanh	Vân	02/10/2010	6/1	
29	225	Trần Thanh	Phong	09/07/2010	6/1	
30	226	Nguyễn Thanh	Phong	10/09/2009	6/6	

Danh sách này có 30 học sinh